NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ THỨ 1681 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ SÁU 25 AOUT 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 441

HANOI

	Hanoi (Ville et Banlieue)	Tonkin	Cochinchine, Cambodge, Laos	Etranger	Nouvelle Calédonie
Un an.	5 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	6 $ 00	9 $ 00
Six mois	»	3 . 00	3 . 00	3 . 00	»
Trois mois	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	2 . 25
Un mois	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 60	0 . 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F.H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOẠN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 160

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 - 085 de large
Une seule insertion. . . . . 0 $ 50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans le 1er page. . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.
4e page

Chữ "Tín" có quan-hệ cho các nhà buôn thế nào?

Đức Khổng-tử có nói: « người ta mà không giữ được lòng tin thực thì không thể đứng được ở đời ». Xưa nay chữ « tín » vẫn là cái gốc giao-tế của xã-hội; bất luận hạng người nào, hễ đã có giao-tế với nhau, cũng đều phải lấy tín thực làm gốc cả; mà đến các nhà buôn thì cái đức tín lại là cái đức tính rất nhu-yếu hơn. Người Tây thường nói: « việc buôn cốt nhất là có tín dụng, hai nữa là phải có cái tài ăm-tuyện, thứ ba mới đến cái vốn kim tiền». Đi buôn phải có vốn, lẽ đó là lẽ tất-nhiên; mà cái vốn vô hình là cái đức tín này kể còn trọng hơn cái vốn hữu hình là cái vốn kim tiền kia gấp mấy. Xem thế thì biết cái đức tín có quan-hệ với nghề buôn biết là chừng nào!

Người ta đã từng diễu-tra trong nước Mỹ có hơn bốn mươi người thất bại về việc buôn, người thì vì không đủ trí thức, người thì vì không kiên nhẫn, mỗi người có một cái nguyên-nhân khác nhau, mà phần nhiều người cũng có cái nết rứt hư là cái nết dối-dá. Người mình mấy năm nay mới nổi-nước về việc buôn, mà tính ra cái số người thất bại về nghề buôn để-thường có đến gấp mười gấp trăm cái số người thất bại về việc buôn ở nước Mỹ vừa kể trên đó. Cái nguyên nhân thất bại tuy có nhiều cớ, mà cái nết hư dối-dá cũng là cái nguyên-nhân thất bại chung của mọi người.

Các báo Tây thường bình-luận ta chưa có cái lòng danh dự trong việc thương-mại, nên các tây-thương chưa có bụng tin muốn giúm giúp mình. Cái lòng danh-dự trong việc thương-mại là gì? Là trong việc thương-mại biết lấy danh-dự làm trọng, nói sao như vậy, trước gì không dám sai, không giả trá, không trây lười, hết sức giữ-gìn cho khỏi phi mất cái tiếng mình, mà lại cầu cho được tiếng khen tiếng tốt với bạn hàng, khiến cho kẻ mua người bán nhớ mãi mình; nói rút lại tức là cái lòng tin thật vậy. Cái tật xấu của mình, mình thường không tự biết được mình, mà người ngoài biết mình rõ lắm. Ta thử lấy cái lời bình-luận ấy mà xét lại cách buôn bán của ta, thì trong những cái khuyết điểm của các nhà buôn ta, cái khuyết-điểm này thật là phổ-thông mà thật là to lớn hơn cả; cái lời người bình luận thật cũng không oan.

Vì cái khuyết-điểm này mà bán hàng thường hay mất khách. Hàng gì cũng vậy, hễ mới ra thì tốt, sau thấy bán hơi chạy cứ mỗi ngày một xấu dần đi, hình như rẻ khách hay là lừa khách, miễn là đồ hàng trôi tay thì được, xấu tốt mặc kệ kẻ mua. Thử xét trong các nhà hàng ta, những hàng mà khách có thể tin được, không sợ mua h?, không sợ bán sai, thật là hiếm lắm. Ở các nước văn-minh thì sự đó là sự thường, mà ở nước ta thật chưa từng thấy mấy, phải nên bỏ lối cái tâm-lý của khách mua hàng thường hay nhớ hàng cũ; nếu mua một lần thấy tốt, lần sau tất thế nào cũng trở lại: vì không khi nào phải lừa phải hớ, thì khách mua hàng không mấy nỗi mà thành bạn hàng, từ đó không khi nào đi mua chỗ khác nữa, như vậy mà giữ đời làm cho người ta đến nỗi phải kiêng cửa mình, thì không những là không tốt, thật là chí ngu vậy.

Hai nữa là vì cái khuyết-điểm này mà người trong một nước không ai dám tin ai. Những sự-nghiệp mới ở đời nay, phần nhiều phải hợp tư bản của nhiều người mới làm nên được: nếu tín dụng truy-lạc, chẳng những hư một cái thân mình thất bại, lại làm trở ngại cho sự doanh-nghiệp về sau. Nước ta từ lúc có cái phong-trào hợp cổ doanh thương, bao nhiêu người trương-hoàng kiếu-sức, giả công tề tư, làm cho đến nỗi thùy thành chung tệ. Thử hỏi đồng tiền ở nước mình bỏ vô bỏ hũ chôn chặt dưới đất thì có, mà bỏ vào công ty này công-ty khác để khai thác lợi-nguyên trong nước thì không, chẳng phải vì cái ảnh hưởng những người un-đụng truy lục ấy du?

Nước mình là một nước nghèo, tư bản đã rất là bạc nhược, mà có được đồng nào, lại vì thế mà mất hết cả năng-lực sinh lợi; người có tài doanh nghiệp khổ vì nỗi không có tư-bản mà đành chịu bó tay; thành ra nhân-lực tư-bản trong nước tiếc không dùng được việc gì, mà mối lợi không mong gì mở-mang được.

Rất hại nữa là vì cái khuyết-điểm này mà người ngoài không ai có bụng tin mình. Đời bây giờ không phải là đời bế quan tỏa cảng như xưa, không phải chỉ mua quanh bán quẩn ở trong một xứ mình mà gọi là buôn được. Âu Á liền đường, đông tây chung chợ, cuộc thương-mại bây giờ là cuộc giao-dịch với ngoài; đã giao-dịch với ngoài, thì phải làm sao cho người ngoài có bụng tin mình mới được. Một nhà buôn Âu-châu với một nhà buôn Mỹ-châu không biết cửa hàng nhau, mà buôn bán với nhau có khi đến hàng triệu: giá hàng chỉ định ở cái mẫu, tiền hàng chỉ chắc ở cái đơn, không hề khi nào sai suyễn một chút. Mình vì không được người ngoài tín dụng, cái mẫu hàng của mình người ta chưa lấy làm đích, cái đơn hàng của mình, người ta chưa lấy làm bằng, nên sự giao dịch còn nhiều nỗi khó khăn, mà cái quyền buôn bán xuất cảng nhập cảng ở xứ mình vẫn lũng-đoạn ở trong tay mấy nhà ngoại-thương hết.

Muốn tránh khỏi những cái hại đó mà mong cho nghề buôn mình được phát-đạt, thì trước hết phải kiếu cái tệ hư-nguỵ cẩu-thả mà tập cái tính cẩn-thận thực thà. Xin các nhà buôn ta đừng tưởng là một câu chuyện trấn hủ mà những bỏ ngoài tai vậy.

P.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 23 Août 1922

Các phòng Thương-mại

Các ông nghị-viên tại phòng Thương mại Hanoi, Haiphong, và Saigon lại được gia hạn ba tháng.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 24 Août 1922

Ngày kỷ-niệm việc tìm thấy Mỹ châu

Các quan Thủ sự Hoa-kỳ đã bởi-hội ở Bordeaux để trù tính đến ngày 12 Octobre này thì làm lễ kỷ-niệm việc tìm thấy Mỹ-châu.

Cái vấn-đề triển-hoãn trái-khoản

Ngày hôm thứ ba, các đại-biểu của hội-đồng Bồi-thường, và viên thủ-tướng Wirth thương-nghị với nhau một cách rất ôn-hòa, nhưng viên thủ-tướng Wirth có bá-cáo rằng chánh-phủ nước Đức không thể trong những khoản bảo-chứng sinh-tức của nước Pháp yêu cầu.

Một cuộc thi của các nhà đánh giây thép

Một người nước Ao được giải về cuộc thi của các người đánh giây thép Liệt-quốc đặt tại Berlin. Trong một giờ đồng-hồ người ấy đánh được 2888 tiếng.

Việc nước Hoa-kỳ

Việc thu thuế định-công ở Illinois đã gần được xong. Trên công hay vẫn theo như giá trong năm 1921

Một sự rủi ro trong nghề bay

Trong khi các phi hành gia luyện-tập ở Sto-Giusto gần Pise, đề nay mai dự cuộc bay ở Londres, thì hai cái máy có bốn quan võ ngồi đâm vào nhau. Hai người quan võ bị nại.

Nước Ý đối với hòa-nghị

M. Schanzer, có bá cáo với M. Nintchitch rằng chánh-phủ nước Ý cho rằng các hòa-nghị Saint Germain, Trianon, và Rapallo đều phải thi-hành thực đúng. M. Nintchitch có nói rằng chánh-phủ nước Tắc cũng biểu đồng tình với nước Ý về việc ấy.

Việc nước Nga

Có nhiều nhà tri-thức ở Moscou và ở Petrograd bị bắt. Trong các người ấy có M. Kizveiter, giáo-sư ở Moscou, M. Berdiaev là một nhà triết-học trứ-danh và M. Mikotire Stein là một nhà sử-học, và hoàng-thân Troubetzkoi.

Tòa Hành-sự của Na-uy cũng bị phá.

Pháp và Anh trong buổi chiến-tranh

Báo *Intransigeant* nói rằng trong buổi chiến-tranh mới rồi, quân lính nước Đại-pháp phải dùng ăn ngữ ở miền sông Rhin mà tiêu-mất 818,000.000 nước Anh chỉ phải có quân lính thường trực thôi, mà số chi tiêu binh vụ của nước Anh những 7.989.000.000.

Việc nước Irlande

Tướng Michael Collins, giám quốc chánh phủ nước Irlande bị đảng cộng hòa giết ở gần Bandon. Nay mai lại họp nghị-viện Dail Eireann

Thị giá quốc-trái. — 3%. 60.15 4 /. 1918 - 63.15 — 5%. 1915-1916. 76.50 — 5%. 1920 90.5. — 6%. 1920 90.25.

THẾ GIỚI TÂN VĂN

Một người học-trò 14 tuổi tự chế ra được vô-tuyến-điện-thoại-khí

Nghề vô tuyến-điện ở nước Mỹ gần đây phát-đạt lạ thường. Những nhân-tài nước Mỹ đối với nghề ấy đã thành là một tri-thức phổ-thông; nhiều người học-trò thanh-niên thường tự tìm cách cải-lương lấy vô-tuyến-điện-thoại-khí của mình dùng; có người chế ra cái kiểu cực nhỏ, nhỏ như một cái bao điếm hoặc bằng một cái hộp đao cạo cũng có.

Một người học-trò trong một trường liên-hợp Cao-đẳng học-hiệu tên là Bờ-gi-ô-văng-ni (De Giovanni) mới có 14 tuổi chế ra một cái vô-tuyến điện-thoại-khí nhỏ nhất hơn cả, vuông-vắn không dầy một phân Tây, chỉ nhỉnh hơn đồng tiền đồng nước Mỹ một tí mà ứng dụng rất là tiện lợi, tiếp thụ được những điện-thoại phát từ một cái vô-tuyến-điện-điểm cách xa mười lăm dặm Anh, nghe cực minh-bạch. Cái vô-tuyến điện-thoại-khí ấy có thể bỏ vào túi áo, đi đâu cũng đi đấy được. Hội nghị này nhờ thông dụng thứ khí-giới ấy, người nào trong tư áo cũng có một cái để đề nghe điện-thoại như thế, cũng như đồng hồ quả-quít ngày nay vậy, thì chẳng thú lắm dư?

TIN TRUNG-HOA

Ngày 14 Août

Việc tổ-chức Nội-các

Nhan huệ-Khánh xin cáo giả hạn đi Tây-sơn dưỡng bệnh. Lê-nguyên-Hồng bị lệnh ủy Vương-sủng Huệ tạm đại-lý việc các Tỉnh-hình nội-các chấc thế nào Đường-thiệu-Nghi cũng không nhận; cử ý Tào-Côn và Ngô-bội-Phu định đường những nhân-tài ngoại giao cho khỏi sinh ra bè đảng cạnh tranh.

Việc Quảng-đông

Quân Bắc phái ở điểm Hà-đầu cùng với các bộ quân Dương-khôn-Nhu, Hồng-triệu-Lâu bên quân Trần đánh nhau một trận lớn. Quân Trần cũ hiểm cố sức kháng cự; quân Bắc-phái về bộ quân của Hòa-sủng-Trí lực mọi độ, cảm tử ba trăm tên, đều cầm tạc đạn xông vào trận; lại có hai chiếc máy bay trợ chiến, ném tạc-đạn xuống; quân Trần bị tử thương đến bảy tám trăm, thì chạy tán loạn, phần nhiều nộp khí-giới đầu hàng.

Quân Bắc phái lại mới tiếp thêm ba-mươi tám đoàn được, thanh thế càng thêm bách địch. Hiện đã cử Hòa-sủng-Trí làm tổng-tư-lệnh đạo quân bình Việt đình trong it ngày đây thanh tử hết quân Trần ở về mặt giải từ Ôn-nguyên đến Triều-châu, rồi tiến vào tỉnh thành.

LỜI ĐÀN BÀ

Phương-pháp để dành trứng

Ngạn-ngữ ta có câu rằng « Đàn ông lẻ nhà, đàn bà lẻ bếp »; cho nên muốn nên một người nội-trợ giỏi, cần phải trông coi bếp, nước cho sạch sẽ, nấu nướng các món ăn cho tinh-khiết, ngon lành, xếp đặt các dụng-cụ làm bếp cho thứ tự, ngăn nắp. Không những thế mà thôi, lại còn cần phải biết cách lựa-trữ các thức thực-phẩm tối cần nữa. Vì các các thực-phẩm ấy phần nhiều có từng mùa, mùa nào thức ấy. — Đầu mùa, cuối mùa đắt một thành hai, hết mùa thì không có mà dùng nữa, còn giữa mùa rất nhiều, nên chi bán rẻ lắm. Các thức thực-phẩm ấy, nhiều thứ có thể để dành được, hiểm vì ta mỗi người biết một món, tỉ ai thông thuộc được đủ, mà phương-pháp lưu-trữ những thực-phẩm đề được tươi lâu, không hư, mùi vẫn nguyên chất, lại là một vấn-đề nữ-lưu ta cần phải để tâm.

Phần nhiều các bà chị em đã biết và đã dùng qua các thực-phẩm để dành bằng cách đóng hộp, chắc các nước văn-minh chế tạo ra đem bán cho ta. Khi thiếu nhỏ và hết mùa mua về dùng thật tiện và ngon, không mất nguyên-chất tí nào. Hiểm vì, biết rằng cách chế-tạo ấy tối nên học, nhưng ta đã biết cách hóa-học đâu, lấy đâu được khí-cụ, vật-liệu mà học làm. Hoa chăng sau này, hội sưu-tập các khoa nữ-công ta, có thành-lập thì mới mong có cơ thi-hành được. — Bây giờ chỉ mong rằng các bà nội-trợ đã biết cách lưu-trữ những thức thông-thường nên đem công-bố cho chị em biết thì thật là một sự có ích chung vậy.

Sau đây tôi xin hiến các bà chị em một món thường: là cách để dành trứng gà vịt.

Trứng gà là một món đồ ăn cần yếu cho người ta, vừa có chất bổ khỏe cho thân-thể, dễ tiêu, vừa là một thứ đồ ăn thông thường từ kẻ chợ, nhà quê. — Theo tục xưa, nhà ai có kỵ giỗ, dẫu làm mâm cao cỗ đầy, nếu nướng các món sơn-hào hải-vị, song cũng phải luộc một cái trứng (gọi là bát cơm cái trứng). — Các người yếu một mình bình-phục ăn trứng cho chóng lại sức khỏe, để tiêu. — Làm bánh, nấu các món ăn cũng cần đến trứng.

Thường bây giờ ta lại hay ăn lót dạ buổi sáng bằng trứng rán.

Trứng vịt it bổ hơn trứng gà và dùng được ít việc hơn trứng gà. — Người ta cũng hay ăn trứng vịt chiên. — Trứng chiên là trứng vịt cho gà ấp đỏ-đang độ 15 ngày, hoặc treo gác bếp, cũng có khi người cho ấp lò nữa.

Trứng để dành trong cát, 2 cách muối mặn, 2 cách ướp tươi.

Muối trứng mặn cái dùng để luộc hay kho người ta nấu món vậy cả, ăn thang là món thêm ít lòng đỏ trứng muối bây lên trên thôi.

1° Cách muối mặn trứng gà, vịt bằng tro, đất

Lấy một giá tro, giá đất, đem giần bỏ than, đất đi (giần riêng). Đong 5 bát (3 bát tro, 2 bát đất) 1 bát muối, rưỡi nước lã vào nhào kỹ vừa nắn thì thôi. Nắm mỗi nắm tro (đã trộn rồi) to hơn quả trứng một tí, trát kuấp ra ngoài vỏ cái trứng. Trát xong, lần qua vào trấu, xếp vào một chỗ; để lâu được, khi ăn rửa đi, luộc.

2° Cách muối mặn trứng gà, vịt bằng nước muối

Lấy hai bát chiết-yêu muối, 6 litres nước lã, đổ vào đun sôi, để thật nguội. — Xếp trứng vào cái chậu hay cái thùng, nước muối nguội khế đổ vào trứng, cho nước ngập trứng độ 2 đốt ngón tay, khi dùng khế vớt ra.

3° Cách ướp trứng gà tươi bằng cám hay tro

Lấy một cái nồi lớn, hay một cái thùng sắt tây, đổ một lượt cám hay tro giần kỹ, dày độ 2 tấc ta, xếp trứng (một lượt) thật tươi, mới, vào, lại đổ cám lên trên cho kín, để khi trời không vào được, thì không bằng trứng. Lúc dùng lấy ra, còn lại vài cho kín, để thùng trứng vào nơi mát.

4° Cách ướp trứng gà tươi bằng nước vôi

Lấy một cái vại đổ 10 litres nước lã vào, cho 2 miếng vôi (vôi ăn trầu) vào. Mỗi ngày quấy lên một lần. Phải quấy như thế 8 ngày. Đến ngày thứ 9 đừng quấy nữa. Lấy trứng gà tươi tốt, xếp vào một cái vại khác hoặc cái chậu khác, khế đổ nước vôi trong ở các vại vào trứng, chừa ra 2 gang. Ngâm cho khắp trứng còn thừa nước vôi độ 2 đốt ngón tay. Khi dùng trứng lấy cái mới sạch sẽ vớt trứng ra. Cái trứng nào để mở tay rồi, đừng bỏ vào nữa. Để vại trứng vào nhỏ mát.

Gọi là mấy cách thiển-cận, xin công hiến các bà nội-trợ, còn có cách nào diệu hơn, xin chỉ-chính các bà chị).

Nữ-sĩ, Kim Khanh.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Một nghề rất dễ-mạt

Ta thử mở rộng đôi con mắt ta mà nhìn cái xã-hội lao-động này, xem những nghề nghiệp của người nước ta chuyên trọng xem có nghề-nghiệp nào đáng phải lo sợ phản nàn, e có hại cho danh-dự phong-hóa một nước có tiếng là một nước văn-hiến như nước ta không, thì ta thấy những nghề lười với nghề cũng không phải là ít, tuy-rằng thấy xuất hiện ra những các đẳng cấp ở xã-hội ta, từ thượng-lưu, trung-lưu, hạ-lưu, trong đó vẫn còn ít nhiều người sinh-nhai bằng những nghề-nghiệp rất đê-mạt bỉ-tiện. Đành rằng những nghề rất đê-mạt là phần nhiều những nghề chuyên trọng của những kẻ nhàn-nhàn, những kẻ mạt-lưu, cái lòng danh-dự không còn mấy, mà cái hổ-thẹn đạo-đức không còn thoi thóp nữa, thì họ chỉ cứ lấy thế nào là sinh-nhai được mà thôi, không cần phải có riêng một cái quan-niệm về nghĩa vụ, về lý-tưởng. Nhưng lại còn những kẻ có dục-vị trong xã-hội, có lợi-quyền trong xã-hội được những-hơn nhiều kẻ khác, mà cũng giữ cái nghề-nghiệp rất đê-tiện để mưu-sinh trú-lợi, thì thật trông thật là quá đáng, thật là là-lơi cho xã-hội nhiều lắm. Vì sao? Vì họ có cái trách-nhiệm cầu cái gương tốt cho người bậc-bối xấu bừa ra, thế người khác lấi cũng chịu ảnh-hưởng cái gương xấu ấy, mà nhất-luật một người làm gương xấu cho hàng chục người hàng trăm người, rồi đến cả xã-hội... Hiện nay cái gương xấu ấy phần chiếu hiện khắp xã hội, từ nha gia-phong quyền quý cho chí nhà kẻ bần-hàn cô-quẩn, cái nghề đê mạt càng ngày càng đề-mạt thịnh-vượng. Cái nghề đê-mạt đây, cứ ta để mắt không phải đê-mạt như nhiều người ngộ nhận đến những công việc mồ cưa đất đẽ, cày sâu cuốc bẫm, nhặt lúa giọc mạ, gánh cát, gồng rơm, bổ củi gánh nước, đổ tro bón phân, toàn là những công việc có hoạt động, có lao-lực của người ta là một giống phải lao-động mới sống, cái nghề đê-mạt nay là một nghề rất đáo-rả, rất vô nghĩa, rất có phương-hại cho sự sinh-hoạt tiến-thủ trong xã-hội, rất có nguy-hiểm lo sợ cho phong hóa một nước.

Những kẻ chứa thổ đề hồ, nghiệm-nhiên thành những mẹ đẻ người đồng dưng mà vơ vét làm giàu, hút máu, hút mủ đồng bào chẳng khác chi đỉa sét-ly vậy, vì những người đánh bạc thua hay được, rất cục chui cả vào hòm chứng, thành ra mười người kinh bát để cho một gian nổi lên gian có lớn; không những thế, nếu cái nghề đê-mạt ấy để sinh nhai, mà kiếm được đồng tiền, thì những kẻ xoay cái nghề nầy lại càng một ngày một nhiều mãi ra, như một ngọn lửa bốc to, khó lòng mà đề nước cho tắt được. Ngày nay sự sinh-hoạt của xã-hội đương gặp lúc khó khăn, mọi nghề-nghiệp đương lúc bắt đầu chấn-hưng, quốc-dân đương lúc tri-trực đâm đuổi trong vòng hoạn-lợi, nghề đê-mạt này mà để sinh nhai, thì tức-khắc thịnh-nanh ngay. Hoằng hỗ lệ-tục phong-hóa đương tươi không còn ảnh-hưởng đến cái dư-luận trong nước, thì sự làm nghề tìm nghề cũng không có phương-châm nào cho đáng đáng, quỷ hồ có nghề gọi là nghề để giúp cho sự sinh-nọot mà thôi. Bởi thế cho nên những nghề lao-lực ích-quốc lợi-dân vẫn còn hiếm hoi, mà phần nhiều vẫn thấy những nghề rất đê tiện nhan nhản trình bày trước mắt, nào nghề buôn người, nghề chứa gái của các đồ đến-rà vô-nghĩa;... Nay lại đến cái nghề gì học này càng ngày càng sinh-sản, các con bạc càng ngày càng đông, thì các sòng bạc càng ngày càng xuống-trương, mà

Bộ Võ Phi Hùng Cựu Hồ Petrus Ký (67-74) cảng Huỳnh Khương Ninh Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Tự reflms của Cornell

những hạng chuyên cái nghề nghiệp chứa gá nầy lại càng dùng rất nhiều thủ-đoạn bi-ổi để sinh-lợi làm giàu nữa. Thử vào qua một sòng bạc nào lớn đó, không kể nhiều bài ngửi, con bạc ngồi đánh, nhiều khi lại kèm thêm mấy á giang bồ để làm cái mồi cho các cơ-bạc... Coi đó thì biết đề-mạt là đường nào. Còn một tệ nữa, nếu các cơ bạc đàn bà con gái nào chẳng may thua quá, mang công đeo nợ, là lại sẵn sòng chứa gá, đem ngay cái thân-thể đó làm cuộc vui tiêu-khiển như trên kia, rồi đến hoàng hủy một đời, tiền mất ô-danh xú diện. Một đàng thì các con bạc được đàm ra phóng đãng, được bao nhiêu tiền cũng lại vào hồ, mà thua bao nhiêu là hại cho thân thể phải nhẫm mắt đâm ra cần đỡ bẩy nhiêu, một đàng các sòng gá chứa chẳng thua chẳng mất, cứ một ngày một thịnh, thành ra các con bạc và các sòng bạc làm nhân-quả cho nhau, mà gây nên cái hại cho nước, làm cái nguyên-nhân trở ngại cho sự tiến-thủ sinh-hoạt, và nền nếp phong-hóa tốt trong xã hội. Có kẻ dám cả quyết nói rằng : « Mở ra một sòng gá bạc, đặt bày đủ cuộc mua vui tiêu-khiển y như trên cũng là một cách sinh-nhai hay ».

Như thế thì còn mong gì cái nghề đê mạt nầy mau-mau bỏ hẳn được đi. Thậm chí ta lại trông thấy lắm kẻ vốn dòng quyền quý, có của cải nhiều, sắm đồ mua nhà, tậu xe chạy tỉnh này sang tỉnh khác, đón con bạc về sòng đánh để lấy hồ, cười chẻ sĩ là gì, vẫn dương dương vác mặt đem nghề ấy ra đối-phó với xã-hội. Xem như thế thì cái nghề đê mạt nầy thật đã thành cái bệnh truyền nhiễm trong nước rồi, ta phải kíp tìm phương thuốc điều trị. Nào những kẻ vốn giữ cái nghề đê-mạt nầy, hoặc mới xoay cái nghề đê mạt nầy cũng nên biết rằng nghề nào có ích-lợi cho nước, cho thân mình. Không đến nỗi phạm đến luân-thường phong-hóa mới là nghề, chớ như những nghề nói ở đây là những nghề rất trái-ngược, rất nên bỏ, tức như những giống hôi tanh vi-trùng, phải nê dùng phương-pháp đào-thải cho kỳ hết vậy. Muốn dùng phương-pháp đào-thải cho kỳ hết, thì xin ai nấy đều hiểu rằng nghề gì là nghề lương-thiện mới gọi là nghề của người ta... khác loài-vật là chỉ vì còn có cái lý tính biết phân biệt nên mới là đáng mà thôi.....

Liễu-đương-tử, Đ. T. P.

VĂN UYÊN

Hát nói

I

(Tặng ông Hoàng-Tân-Cảm ở Phố-lý. Mieu

Bẻ tình lại lăng dăng mối,
Thuyền tình một chiếc đợi người qua sông
Ấy ai gặp gỡ bên đường,
Lạ quen biết mới mười lòng với nhau.

* *

Hữu duyên tương ngộ,
Cửa Bảo-nguyên khép mở có riêng ai,
Cuộc phù-sinh thăng rộng ngày dài.
Nguồn ân đi đấy vui đều thế cả.
Ca Tỳ bà, giọng đàn Tư-mã,
Khác Phương-cầu đồng đã khách Văn-quân.

Bạn tri âm chẳng nợ cũng nặn,
Dẫu hợp mặt hay ma gặn đều vương nợ
Trót vương nợ đành theo nợ vậy,
Nợ nước non đương độ lắc lo toan.
Ngày xuân âu vẫn hồi còn.....

II

(Tặng ông Lê-văn Hoạch ở Phố-lý)

Cho hay tình lại gặp tình,
Đường đi Phố-lý cho mình gặp ta.
Trí âm sao khéo mặn mà,
Còn non nước vẫn còn là trí-âm.

* *

Tình cờ gặp gỡ.
Baili tiền đưa nhớ bạn Tử kỳ,
Này phát chắc kẻ ở người đi.
Tưởng trần-thế những biệt ly thêm ngao-ngán.
Nông nỗi ấy nói càng thêm chán.
Khách giang-hồ riêng cạn chén hoàng hoa,
Chữ đồng-tâm nguyện với giăng giờ.
Còn non nước đôi ta còn hội ngộ.
Bút-đàt nhớ quen-sơn cách trở,
Mảnh gương-nga soi rõ tấm lòng son.
Nát cao đề vẫn chưa mòn.

Như-hiền, Bằng-trần-Phất

Mừng bạn mới đỗ Thương-chính

Mừng bác năm nay mới đỗ Boan,
Ra đời gánh vác lấy giang-san.
Một lòng trang hiếu sao cho trọn,
Đôi chữ công danh thế cũng an.
Chớ cậy hiền sinh khinh khốn khó,
Phải nên tiết kiệm mới giàu sang.
Này nầy tôi bảo cho mà biết :
Phải nhớ luôn luôn đến Mỹ-giang.

Bảo-tồn Không-học

DỊCH SÁCH LUẬN-NGỮ

Loại thứ VIII

Nói về cách xử kỷ tiếp vật

(Tiếp theo)

178. Vương-tôn-Giả vấn viết : Dữ kỳ mỹ ư áo, ninh mị ư táo. Hà vị dã? Tử viết : Bất nhiên, hoạch tội ư thiên, vô sở đảo dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Bát-dật tờ 7).

DỊCH NGHĨA — Vương-tôn-Giả (quan đại-phu nước Vệ) hỏi đức Không-tử rằng : Tục ngữ nói : Dã-kỳ siễm-mị thần ao (là thần trên nhà, ví như quân-quản), thà siễm-mị thần táo (là thần dưới bếp, ví như quyền-thần) hơn, là nghĩa sao vậy ? Đức Không-tử đáp rằng : Lời nói ấy không phải. Nếu đã làm điều ác mà phải tội với trời, thì mị thần nào cũng đều vô ích, không cầu khẩn đâu mà khỏi tội được vậy.

179. Nghi phong-nhân thỉnh kiến, viết : Quân-tử chi chí ư tư dã, nỗ vị thường bất đắc kiến dã. Tụng giả kiến chi. Xuất viết : Nhi tam tử hà hoạn ư tăng hồ. Thiên-hạ chi vô đạo dã cửu hỉ. Thiên tương dĩ Phu-tử vi mộc-đạc.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thương-luận về thiên Bát-dật tờ 8).

DỊCH NGHĨA — Đức Không-tử đi đến nước Vệ, Quan phong-nhân (quan giữ nơi ranh cõi) ấp. Nghi xin vào yến kiến, nói : Xưa nay người Quân-tử nào đến ở ấp này, không từng có ông nào tôi không được yết kiến. nay ngài đến, tôi cũng xin vào yết kiến ngài. Những học-trò theo hầu ngài cho vào yết kiến. Lúc ra nói : Hai ba gã lo gì ngài không đắc thời hành đạo. Tôi thiết nghĩ trong thiên-hạ vô đạo đã lâu lắm rồi, loạn cực tất trị; chắc lòng trời sẽ cho ngài đắc thời hành đạo, mà giáo-hóa bốn phương, cũng như cái mõ gỗ đi rao ngoài đường để truyền hiệu-lệnh vậy.

180. Tử viết : Phòng tư lợi nhi hành đa oán.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Lý-nhân tờ 9).

DỊCH NGHĨA. — Đức Không-tử dạy rằng : Cứ theo cái lợi mà làm, chắc là nhiều người oán.

181. Tử viết : Bất hoạn vô vị, hoạn sở dĩ lập. Bất hoạn mạc kỷ tri, cầu vi khả tri dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Lý-nhân tờ 9)

DỊCH NGHĨA. — Đức Không-tử dạy rằng : Chẳng lo mình không được ngôi, chỉ lo làm sao đứng ở ngôi mà xứng chức. Chẳng lo không ai biết mình, chỉ cầu có cái gì giỏi đáng để cho người ta biết.

182. Tử viết : Xảo ngôn lệnh sắc tri cung, Tả-khâu-Minh sỉ chi; Khâu diệc sỉ chi. Nặc oán nhi hữu ky nhân, Tả-khâu-Minh sỉ chi. Khâu diệc sỉ chi.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Công-dã-trường tờ 13).

DỊCH NGHĨA — Đức Không-tử nói : Khéo nói, đẹp dáng, mặt cung kính quá lẽ, thế là người siểm nịnh mà mất hết lương-tâm; ông Tả-khâu-Minh lấy thế làm sỉ; Khâu (tên đức Khổng-tử) nay cũng lấy thế làm sỉ. Mình có thù oán với người mà giấu không cho người biết, ngoài giả làm bạn để rình bắt oán, thế là người hiểm độc mà lập tâm bất nhân; ông Tả-khâu-Minh lấy thế làm sỉ; Khâu nay cũng lấy thế làm sỉ.

183. Tử viết : Dĩ hĩ hồ! Ngô vị kiến năng kiến kỷ quá nhi nội tự tỉnh giả dã.

(Xem trong bộ Tử-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Công-dã-trường tờ 13).

DỊCH NGHĨA — Đức Không-tử nói : Thôi mà thôi ! Ta chưa thấy được người nào thấy điều lỗi của mình mà trong bụng biết tự kiện mình vậy.

(Còn nữa) D. B. T.

NHÀN ĐÀM

Đủ ngón

1.) Vật chất. — Cho được nổi tiếng một tay « *đàng mốt* » thì phải nhăng-nhăng dùng Âu-phục, kiểu « *phơi cái ngực xương xẩu, đen ai bự ghét ra* » ! Phải nghênh ngang đạo *kính tròn xoe*, nào trắng, nào xanh, đỏ đề mũi. ! Phải khệnh khạng ngậm luôn mồm cái « *bót* ngà dài hơn một sải » (bất cứ ngồi hàn giấy, đứng cửa hay đi ra ngoài đường) ! Phải *mồ-phạm* hút đầu, lối *xước ngược tóc* (bất luận tóc mình dày bay thưa, cứng bay mềm, vàng hay đen chi chi cả) !

2.) Tinh thần. — Cho được nổi tiếng, *lên mặt một nhà* « *văn-sĩ giọng văn-chương* ! Phải học rõ nhiều « *dit-cua mau về* » mà vác đi đọc huyên-thiên khắp mọi nơi ! Phải thi-thố cái thủ-đoạn *khẩu phật tâm xà* mà viết hay thuê viết cũng được — rồi nhiều bài, bết cổ-động hội nọ lại hội kia ; hết tăng bốc hay gièm-pha kẻ này lại kẻ nọ ; hết quảng-cáo việc kia việc khác...!

3.) Vừa tinh thần vừa vật chất. — Cho được thiên-hạ công-nhận mình là *tên xuất-chúng, có tiếng...* trong xã-hội, thì phải một *tay thao* trong xóm Bình-khang, chị em chốn Hồng-lâu đều nhẵn mặt ! Phải viết bằng-hà sa-số đoản-thiên tiểu-thuyết, mà bắt cứ tiểu-thuyết quái gì cũng cố tương được một ít vấn tế cảnh có đâu vào mới chịu ! !

Một điều nữa cần nhất : phải « *văn bỏ kiêm toàn* » mới là đủ ngôn ! !

Hữu-Văn

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 25 Août nầy, giá bạc ở kho Nhà nước định là 2 f. 48.

Tin tàu — Tàu *Amboise* tới Hải-phòng ngày 25 Août hồi 8 giờ 15 sáng.

Tàu *Anger* khởi hành ở Saigon đi Hải-phòng ngày 26 Août 1922 hồi 5 giờ sáng.

Hội-đồng thành-phố. — Tối hôm nay, Hội-đồng thành-phố sẽ họp tại tòa Đốc-lý, hồi 9 giờ có quan Đốc-lý làm chủ tọa.

Những đồ mĩ-nghệ của người bản-xứ. Báo *Courrier d'Haiphong* có đăng rằng :

« Đồ mĩ-nghệ của Annam, những mẫu nào đẹp nhất đều gởi sang đấu xảo Marseille cả, những đồ ấy lại khiến cho các nhà mĩ-thuật phải ngợi khen một lần nữa, song những nhà muốn mua những đồ mĩ-nghệ ấy lại vẫn gặp phải những nỗi khó khăn như trước. Vì những đồ mĩ-nghệ của Annam ở bên Pháp không có một cái địa-vị to-tát như các đồ Tàu, đồ Nhật làm nhiều đề xuất cảng mà lắm khi lại kém cỏi là tại đồ mĩ-nghệ Annam chưa làm được nhiều việc.

Về các nhà công-nghệ Annam không có vốn, lắm khi cơ hồ thất nghiệp vì vật liệu và những khí-dụng tối tân cũng không có, mà lắm khi có ai thừa đặt nhiều tiền trước mới chịu làm. Bởi vậy những người không dám bỏ vốn, vẫn phải mượn đến tay các nhà làm môi-giới lấy lãi rất nhiều mà lại làm nản cả cái lòng cố gắng của các nhà công-nghệ.

Báo *Opinion* bàn rằng cứ như những hiện trạng trên đây nếu bảy giờ muốn cho đồ mĩ-nghệ của Annam đấu-xảo tại Marseille mà được đẹp đẽ thì phải hội-họp các nhà công-nghệ lại, cấp vốn cho họ đủ dùng, và lo cho có đủ vật-liệu sẵn sàng, sau nữa là tìm cách bán được hiện lợi. »

Phủ Toàn-quyền. — M. Loizer (Ernest-Louis) quan phó cai-trị hạng nhì đại-lý Hưng-hóa thì nay đổi về tổng-sự tại phủ Toàn quyền.

Danh-dự bội-tinh. — Các hàng quân linh Đông-pháp có tên sau nầy được thưởng Danh-dự bội-tinh.

Bội tinh bạc hạng nhất :

M. Vũ-đình-Nghiêm, đội thông-ngôn, quân tại Nam-định, tòng-sự ở kho thuốc súng Sorgues.

Bội-tinh bạc hạng nhì :

MM. Trần-văn Trấp đội, quản ở Quảng-yên, Thạch Ưng, linh khố đỏ Trà-vinh ; Ngô-v-Lý, bếp ở Nam-kỳ ; Phạm-Bình, đội khố đỏ, quản ở Quảng-ngãi ; Ng-xuân Mai, đội linh thợ, quán Hà-nam ; Ng-v-Chu, linh ở Puy-Guillaume, quản ở Hà-đông.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi có lời cảm ơn các cụ, các quan, các ông, các bà có lòng thương viếng và đi đưa đám cùng gửi giấy chia buồn thân-mẫu, nhạc-mẫu, tổ-mẫu chúng tôi là Cụ Lưu-thị-Trinh, tạ thế tại phố hàng Gai số 84.

Trong khi bối rối, có điều gì sơ-suất, xin các ngài thứ lỗi cho.

Cô-tử : Nguyễn-huy-Quý
Nguyễn ngọc-Khuê
Cô ái-nữ : Nguyễn-thị-Nghi
Nguyễn-thị-Hòa
Nguyễn-thị-Trâm
Nguyễn-thị-Huyền
Tế-tử : Phạm-duy-Tốn
Phạm văn-Nhữ
Nội-tôn : Nguyễn-văn-Bá
Đồng gia-quyến kính tạ.

Annam Long bội tinh. — Các ông có tên sau nầy đều được thưởng đệ ngũ hạng Long bội tinh (Chevalier du Dragon de l'Annam) :

MM. Nguyễn-văn-Viễn, thư ký phủ Toàn quyền ; Nguyễn-trọng-Thăng, thư ký sở Hưu-bổng ; Trần-Quỳnh giáo học ; Nguyễn-Loan. Cung-duy-Tâm, thư ký sở Lục-lộ ; Nguyễn-văn Giẻn, Phó-quản hồi hưu tại Phúc-yên.

Bản quán có lời nồng các ông.

Việc mộ linh tập năm nay. — Trong một số trước bản quán đã đăng tỷ cáo thị của phủ Thống-sứ lại cáo về việc mộ linh khố đỏ trong năm 1922, là chỉ mộ những người tự ý tình nguyện mà thôi.

Việc mộ lấy chỉ có một hạng, chớ không phân biệt là mộ để làm chính tại Đông-Pháp hay là để đem ra ngoài ; vì rằng trong lúc hộ-tống các người tình nguyện cũng phải cần đoàn gồm lính chính ở ngoài thuộc của cả, vậy thì những người đi tình-nguyện ứng mộ ở tại Đông pháp hay đi ra ngoài là tùy ở quan binh định liệu cả.

Song quan binh có định rằng số linh mộ trong tháng September (1750 người thay hạng linh năm 1917 và 250 người đi dưỡng thân), trong tháng Octobre (250 người) và tháng Novembre 500 người sang Pháp thay cho các linh cũ) thì phần nhiều cho sang Pháp cả, hoặc là đi các chiến trường ở ngoài, trong cuối năm nay hay là nội năm 1923.

Nghị định ngày 3 Juillet 1920 đã đổi lương điền thành ra một số tiền phụ cấp được là 24 đồng một năm, mà kể từ ngày 1 Janvier 1921 trở đi. Ngày 5 Juin 1922 lại có nghị định nói rõ rằng những người tình nguyện ứng mộ và những người xin tái đăng thì không được hưởng các khoản tiền phụ-cấp ấy.

Thế nhưng mà những người tình-nguyện ứng mộ và những người xin tái đăng lại được hưởng những khoản lợi khác, là cứ mỗi năm được thưởng thêm 7 p. nữa.

Như một người lính tòng chính ở trong xứ thì mỗi ngày được 0 p. 25, tái đăng lần thứ nhất được thêm lên 0 p. 05, thứ nhì 0 p. 07, thứ ba 0 p. 09 và thứ tư 0 p. 11.

Một người bếp mỗi ngày được 0 p. 30 mà tiền tái đăng cũng ngang với linh.

Một người cai mỗi ngày được 0 p. 40, và tiền tái đăng cũng như thế. Cứ mỗi lần thăng chức là lương bổng lại tăng lên.

Một người đội được 0 p. 65, phó quản 1 p. 05 và chánh quản 1 p. 40.

Tiền thưởng về tái đăng cho các hàng đội quản là 7. 9, 11 và 13 xu tây theo với những lần tái đăng.

Lại còn những lợi khác không kể, như là miễn thuế thân, khi mãn hạn có thể được việc làm nhà-nước, được phẩm hàm.

Các binh linh tòng binh ở ngoài cũng được lợi-lộc y như trên ấy, chỉ khác một điều là lương bổng với tiền tái đăng trả bằng tiền tây mà thôi là :

Chánh-quản mỗi ngày	3 fr.	95
Phó-quản	— 2	95
Đội	— 1	45
Cai	— 0	95
Bếp	— 0	85
Linh	— 0	75

TIỀN THƯỞNG TÁI ĐĂNG MỖI NGÀY

	Quân đội	Cai, linh
Bực nhất	0 fr. 20	0 fr. 15
Bực nhì	0 25	0 20
Bực ba	0 30	0 25
Bực tư	0 35	0 30

Lại còn được tiền phụ-cấp lúc mới đi, bằng một tháng lương, tiền phụ cấp cho gia-quyến ở nhà mỗi tháng 3 đồng, và tiền phụ cấp ở ngoài định như sau nầy :

Chánh, quản mỗi ngày	1 fr. 00
Phó —	0 75
Đội —	0 40
Cai —	0 35
Linh —	0 25

Đến năm thứ tư không được tiền tái đăng nữa thì tiền phụ cấp lý sẽ tăng lên mỗi ngày là : linh với cai 0 fr. 15 ; quản với đội 0 fr. 50.

(Xem trong thứ ba, một thứ hai)

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà

	24 Août hồi 8 giờ	25 Août hồi 8 giờ
Lao-kay	79.81	80.91
Yên-bay	29.15	29.50
Viétri	12.64	12.83
Hanoi	8.56	8.50
Vạn yên	6.60	8.55
Hòa-bình	5.40	5.95
Tuyên-quang	3.65	4.75
Phủ đoan	18.76	20.02
Phú Yên-bình	2.10	2.00

Trên sông Thái-bình

	24 Août hồi 8 giờ	25 Août hồi 8 giờ
Thái-nguyên	19.45	19.85
Lẫm	3.50	3.40
Phả Lạng-thương	2.80	2.80
Đáp-cầu	3.05	3.17
Phả-lại	2.54	2.50

Số 8

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : Phạm-bội-Cầm

.. Quan hỏi :

Dân bay đi có việc gì ? Các người tụ tập lại thế mọi lượt rằng ! Nhẽ ấp Khoan khóm rộm đến gần bàn dân mặt mếc tôi để lên đây một thôi bọc con, rồi bảo :

Bẩm cụ lớn, chúng con vi-thành. Quan lại hỏi :

Thế thôi à ? Còn những tên kia ? Chỉ-dương, Bích-Sam cùng đọ, cái mặt xuống đất, quỉ gối đi vào.

Quan lại hỏi :

Dân con có việc gì ? Hai người thưa cùng một câu :

Chúng con ở Sa-động, đã có đơn kêu. Tiền trình đơn, quan xem xong, biếu nắn mặt, nói :

Thầy cai-lệ đâu, giam lên bị trói kia xoăng lao, nên cẩn-thận. Người cai-lệ dạ cái dầu đi ra, trông người bảnh khảnh đẹp đẽ, mắt nhỏ mày xanh, hai môi đỏ thắm như phẩm hồng, trong mồm lắm nhiều.

Bắt tôi là nhọn.... rất hơn cây ngày..... quan tiền ! ! Quan bình như cũng nghe tiếng liền ban quở :

Hỗn mè, bận này tha, bận sau có lỗi đó. Cai lệ cứ ỡ, hình như không nghe tiếng. Khốn nạn thay cho hai người qui dưới sân, thấy không ai nhận quở, tưởng quan quở mình, hai một sợ nẫy đơm đóm mà quan thì hơi rúc đầy ruột, nét mặt tím bầm, hai tay cầm bút rau lật đật, phê vào đơn hai chữ « *kiểu-trình* » mà rằng :

Thôi cho chúng con về. Thầy Châu thừa đâu sửa giấy tư về Bình-bộ. Mỗi bồi trông đời, trên công đường châu Bạch-thông có một người tuổi trẻ đẹp đẽ theo người cai-lệ vào ngục, còn thì tiếng người vẳng ngắt, đan chim sẻ đã sắp sửa gọi nhau riu rít xuống dưới sân quanh thành khói giục mây vần, trời coi như thấp, ác dần lên cao, cảnh là ảo ảo.

CHƯƠNG THỨ BẢY

Tường cao cửa kín, người vắng cảnh buồn, nhà mốc sân rêu, giường tre chiếu rách, chốn Phúc-đường hầy còn vương nợ, mà kẻ lòng son mặt sắt cũng mê hồn đồng, thực đáng nực cười thay trò thế.

Trong lao Bạch-thông, người cai-lệ phải trông coi nhiệp việc quản lao. Khi ấy Tụ-Minh theo vào, người cai-lệ ngồi chứng chộc lên sập, thét lũ ngục tốt :

Quân bay, cho tên phạm này nằm mấy chục tấn cốn. Tụ-Minh nói :

Tôi có tội với triều-đình, chờ có tội gì với ông mà ông nỡ xưng hành xưng hổ với người đồng loại.

— Á to gan thật, dám cãi lý với ta, nên bắt rằng ở dưới quyền ta, sẽ ở một tiếng rằng là tội.

Tụ-Minh nói :

Vâng, tôi đâu dám, nếu có lòng khoan thì tôi được nhờ, và tôi có chỗ để tiêu, ông có cần dùng tôi sẽ giúp ông ! Xin ông hãy đẹp cơn lôi đình bảo mọi người ra, tôi sẽ thưa chuyện.

— Có thế chớ, liệu sai các ngục tốt ra, Tụ Minh bèn đến gần người cai-lệ, đưa tay đóng chặt cửa, rồi trông cai-lệ mà cười. Cai-lệ nói :

Nói luôn lên, ta không cười trở, Tụ-Minh bỗng đổi nét mặt, trông như một ông long-thần, quát lên rằng :

Gớm thế kia ! Người cai-lệ thấy thế, không biết ra làm sao, rẽ nói :

Ta đã bảo không lôi thôi mà.

— Thế thì thôi, còn nói gì, liền giơ tay nắm lấy người cai-lệ. Cai-lệ giằng tay ra không được, liền kêu ngục tốt. Tụ-Minh sẽ nói :

Trong gian nhà này, mạng người cầm ở tay ta, đừng gọi nữa thêm phiền. Cai-lệ phát khùng giơ tay đàng ngón đấm đá, nhưng không sao địch nổi Tụ-Minh, bị chàng đẩy ngã ngửa xuống đất, ngồi đè lên ngực, lấy tay chẹn cổ. Cai lệ kêu không ra tiếng, vạn lạy khan khản, trợn mắt lè lưỡi, hình như sắp chết. Tụ-Minh hỏi :

Thế có gọi người tới không ? Cai lệ ú ớn mấy tiếng, không trả lời được. Tụ-Minh sợ ý giết, liền buông tay ra, hỏi rằng :

Thế muốn sống không ? vậy ta tha thì người được sống, mà người sống thì là ơn ai ? Cai lệ thở dã ra tiếng, liền nói :

Hữu hư ! tôi sống... tôi sống... là ơn ngài.

Nếu vậy ta tha cho. khốn nạn, thế mà giỏi gì, đánh nhau với một thằng tù mà xuýt chết, vậy có lấy liền không ?

— Tôi đâu dám, nói xong lớp ngớp bò dậy. Tụ-Minh lấy mảo lương đưa cho một lũ ăi bạc nhỏ Cai-lệ vừa mừng vừa sợ, nào dám đứa trẻ vô được cái bánh. liền hỏi :

Thưa ông, tên họ ông là gì ? lúc nầy quan chưa cho biết.

— Tôi là Dương-tụ-Minh.

— Ồ, cậu Tụ-Minh à, thế ra người cùng làng với tôi, từ bé tôi đã nghe tiếng cậu, lấy làm qui mến, nhưng một người học-trò với một vị quan-công-tử, không có khi nào được thừa tiếp, nên tôi không được biết người, sau nầy loạn lạc, tôi đói nhà ở trên nầy, nhân xin được làm chức hiện nay tôi đương làm. khi tôi đến nhận việc thì đã nghe tin cậu vượt ngục ra từ hơn một tháng trước, người cai lệ trước phải đuổi về cũng vì cớ đó bỗng cậu. Thế nhưng đã là người quân-tử, nếu được ở cùng người anh-tuấn, dẫu hy sinh tính mệnh mình để cứu cho người được khỏi nơi ngục hiểm cũng còn chẳng quản, huống chi là một chức cỏn con, vậy tôi muốn được cậu tin ở tấm lòng thành thực của tôi.

— Thế ra anh cũng có lòng tốt, vậy thì hay lắm.

— Thế giờ cậu tính sao ?

— Tôi chịu thế nầy thôi, chớ còn biết làm thế nào ?

— Thế thì không phải là sách tốt.

— Vẫn biết, nhưng không thế thì làm thế nào ?

— Cậu đương ngại, tôi còn có.., nói đến đây liền kêu mẹ rằng :

Chết nỗi, quán nguc tối ! ! liền ghé tai Tụ-Minh mà rằng :

Cơ hội ta sẽ liệu sau, để tôi thu xếp cho trẻ nó ra ngoài thành đã, tôi có thiết gì chức Cai-lệ nhỏ mọn nầy. Nói chưa xong, bỗng nghe tiếng gõ cửa gọi :

Mời thầy về, có tôi đương mong, giờ bệnh-thế càng nặng lắm. Cai-lệ vội vàng đưa mắt nhìn Tụ-Minh, rồi mở cửa đi ra. Tụ-Minh liếc mắt trông theo để xét xem người ấy thật lòng hay giả đối, chợt lại gọi với, hỏi :

À quên, tên họ anh là gì ? Tôi chưa được tường. Cai-lệ quay cổ lại mà rằng :

Tên là Hành-ngọc, họ Bạch, cậu cứ ở đây, tôi về, rồi tôi lại sẽ vào ; những tiếng mai người nói với nhau, nhỏ bằng tiếng muỗi, chàng nói xong liền khép cửa đi ra. Tụ-Minh nhìn chung quanh mình, có ý bỏi hỏi sậm sõi, lẳng nghe bốn phía, chỉ có tiếng những bọn tù cách trong rèn rĩ, cùng mùi hôi hám sực nức ở dưới đất xông lên, thật là khó chịu. Trong lòng chán ngán, đã toan đêm hôm ấy phá ngục mà ra, nhưng lại nghĩ, bây giờ quân canh chắc ngật bằng mấy trước, thôi thì đành..Nghĩ đến đấy, nghiến răng mà kêu nhỏ rằng :

Cha oi ! mẹ oi ! Tụ-vĩ em oi ! không ngờ ta đến nước nỗi nầy, nhưng lại chợt nghĩ : Đương lúc ngay nan mà phiền não cũng chẳng ích gì, chi bằng cứ ngồi yên mà tìm kế, Nghĩ thế nhưng người đã một lứ, liền nằm phục trên đống cỏ rác mà thiếp đi, hoàng hồi mơ thấy Tổ-hương, lúc tỉnh dậy trong lòng lại nghĩ...

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ VỎ KỀN

BẢO HÀNH 1 NĂM

Máy chạy tốt nhất hạng

Có cả vòng đeo tay bằng gia rất đẹp

Giá .... 5$75

BÁN Ở HIỆU:

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

2009

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chốt nào cả, này hỡi những người bị phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; này hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

[illegible]

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bào-chế MONTÈS số 64 Paul Bert Hanoi mà mua một lọ BRONCHOSERUM [illegible]

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá mỗi chai là .... 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít 12f.00

Độ từ 1$90 đến 2$90 (tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho [illegible] SIROP [illegible]

Một chai .... 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ 4f.45

Độ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ 24f.50

Độ 3$90 [illegible]

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f.50

Độ 1$[illegible]

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc [illegible] bổ huyết

Một lọ 11f.40

Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sổ mũi [illegible] bệnh cúm [illegible] hai người [illegible]

Ai có người phải bệnh ấy nên dùng 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cho vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 64, phố Paul-Bert, Hanoi

Còn tiền để lại cho gia-quyến ở nhà thì đã đăng rõ trong số trước rồi

Còn những binh lính tòng sự ở Đông-Pháp thì tiền phụ-cấp về khoản đồ ăn đắt-đỏ nhiều ít là tùy từng nơi, được từ 6 đến 17 xu. Những binh lính tòng sự ở ngoài Đông-Pháp thì sẽ được nuôi ăn.

Các binh lính mà được thăng lên hàng đội thì ngoại cái tiền tái-đăng như đã nói trên kia, lại còn được tiền phụ cấp hằng ngày, là từ 8 đến 32 xu nữa. Ấy là nói ở trong thuộc-địa. Còn ở ngoài thuộc-địa thì cái tiền phụ cấp ấy được từ 0f30 đến 0f,90. Sau nữa lính tập có thể xin tái-đăng được đến 15 năm, như vậy sẽ được lương hưu-trí ít ra một năm một người lính cũng được 49 p. 50.

Việc xin học tại trường Bảo-hộ. — Quan Đốc-học trường Bảo-hộ bá cáo rằng đến ngày 14 Septembre, hồi 7 giờ 30, sẽ thi tuyển học-trò vào các lớp trường Sơ-học (Petit Collège).

Tính đến ngày 1er Janvier 1923 học-trò không được quá những tuổi sau này:

Lớp Dự-bị (Préparatoire). . 10 tuổi
— Sơ-đẳng (Elémentaire) 11 —
— Trung-đẳng (Moyen). . 12 —
— Cao-đẳng (Supérieur). . 13 —

Những học trò nào học khá thì quá một tuổi cũng có thể được.

Vào lớp Dự-bị tuổi ít nhất là lên 8, đơn xin vào học làm bằng giấy thường, phải hỏi rõ xin ăn ở tại trường, ăn một buổi hay là ở ngoài đến học thôi.

Phải đính các giấy sau này:

1· Giấy khai sinh.

2· Giấy thầy thuốc nhận thực rằng đứa trẻ con vừa mới trồng đậu và không mắc phải bệnh gì lây được.

3· Một tờ giấy của người cha hay người thay quyền cha cam đoan chịu tiền cơm và tiền học (làm bằng giấy tín chỉ).

4· Nếu gia quyến không ở Hanoi thì chọn lấy một người ở Hanoi để giao thiệp với nhà trường.

5· Quyển sổ hoặc cái phiếu của ông Đốc nhà trường đứa bé học sau cùng phát cho.

Cái giấy sau cùng này phải xét kỹ lưỡng lắm, vì nhà trường cần phải biết rõ sự học của đứa trẻ con về trước thế nào.

Cuộc chớp ảnh tại Việt Nam thanh-niên hội. — 8 giờ tối chủ-nhật 27 Août này, sẽ mở cuộc chớp ảnh ở Hội-quán cho tất cả hội-viên đến xem.

Vào phải có thẻ hội-viên

V. N. T. N. H. lai cảo

Tản-Đà thư-điếm. — Nghe nói Tản-Đà thư-điếm mở tại hàng Gai nhà số 99, đến 27 Août là ngày kia này thời khai-trương. Tin đó có lẽ thực.

Tòa Lãnh-sự Pháp tại Singapore. — M. Nguyễn-phương-Đạm thư-ký thượng hạng hạng tư ngạch phủ Toàn-quyền tòng sự tại tòa Lãnh-sự Pháp ở Singapore (Tân-gia ba) nay vì có đơn xin thì lại đổi về phủ Toàn-quyền.

M. Nguyễn-văn-Chy thư ký thượng hạng hạng nhất ngạch Tòa sứ Bắc-kỳ tòng sự tại phủ Toàn-quyền thì nay để ra ngoại-ngạch và đổi đi tòa Lãnh-sự Pháp ở Singapore.

Đấu-giá. — Sáng hôm nay hồi, 9 giờ, tại phủ Thống sứ đã đấu giá mua 25 tấn thóc để nuôi các súc vật trong các trại thú-y, trong nửa năm cuối 1922.

Các nhà bỏ thầu như sau này:

MM. An-yên	5.43 100 kgr.
Hapséng	5.26
Điền	5.00
Phéot	4 78
Mme Nguyễn-thị-Ngọc	4 60

Vậy Mme Nguyễn-thị Ngọc được tạm thầu.

Mông bổ. — Các học-sinh trường Sư-phạm có tên đăng đây đều mông bổ giáo-học như sau này:

Mông bổ giáo-học tập sự

MM. Bùi-thọ-Vinh, Đoàn-văn-Đăng, Hoàng-v-Tuấn, Vũ-trọng-Yên, Tống từ-Ninh, Vũ-văn-Nhan, Nguyễn-ngọc-Trác, Bùi-mộng-Lân, Đỗ-Ngọc, Doãn duy-Thông, Ng-đức-Bảo, Phan-văn Thìn, Phạm-gia-Hỡ, Ng-văn Ứng, Ngô-đức Kinh, Ng-bá-Hân Ng-bá-Bạt, Ng-như-Hoan Lê-văn-Hợi, Ng-văn-Hảo, Ngô v-Giản, Ng-ước-Lễ, Phạm-văn-Vinh, Ng-văn Phúc, Hà-văn Quang, Ng-đình-Quang Lê-v-Trinh, Hoàng khắc-Thụy, Chu-Chuân Phạm-Tá.

Mông bổ giáo học phụ biện:

MM. Phạm-cao-Phan Lê-Tý, Trần văn Phúc Ng-ngọc Cư.

Các học-sinh có tên đăng đây đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt, đều mông bổ trợ giáo như sau này:

Mông bổ trợ-giáo tập sự

MM. Vũ hữu Tuệ, Ng-đình-Phùng, Chu-nguyên-Diễn, Trần-ngọc-Thức, Trần-đình-Định, An viết-Kinh, Đỗ-trần Cự Ng-văn-Ỷ Lưu tâm-Sinh, Ng-v-Định.

Mông bổ trợ-giáo tập sự:

Melles Tạ-ngọc-Tài, Ng-thị-Định và M. Ng đức-Lan

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển. . . 0 . 12

Ai ở xa, xin viết thư về cho ông Bùi-xuân-Thanh

61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Ngạch ký-lục. — M. Tạ-v Hệ, ký lục thực-thụ hạng nhì ở Hòa bình, được phép nghỉ 5 tháng, lĩnh nửa lương.

Ngạch thừa-phái. M. Bùi-duy-Trinh, thừa-phái dinh quan Tuần Bắc giang, được phép nghỉ 29 ngày.

M. Ng-hữu-Giảng, thừa-phái hạng nhì, châu Hà-lang (Cao-bằng) đổi đi châu Bình-gia (Lạng sơn).

M. Ng-đức-Minh, thừa phái huyện Gia viễn (Ninh bình), đổi về phủ Hoài-đức (Hà-đông).

M. Ng-duy-Định, thừa-phái huyện Phụ-dực (Thái-bình), đổi đi Quảng-yên.

M. Phạm-hữu-Thân, thừa-phái huyện Tiên-lãng (Kiến-an), đổi đi Quảng yên.

M. Trịnh văn-Nhiên, thừa phái huyện Quỳnh-côi (Thái-bình), đổi đi huyện Hoành-bồ (Quảng-yên).

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN QUÁN

BA NGƯỜI NGỰ LÂM PHÁO THỦ

của Ng-văn-Vĩnh dịch, giá. 0$60

ẤY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG

của Ng-đỗ-Mục dịch, giá. 0,40

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

của Ng. đỗ-Mục dịch giá. 0,60

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thành là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

華 PAO-VA 賓

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

號八廿牌門街篷行內河京東

Chúng tôi có lời kính trình các quí-khách biết rằng hiệu chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như: ngọc-thạch, hổ-phách, mặt huê cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các quí-khách có lòng chiếu cố, xin mau di-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà dù mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đối đãi, tính giá thật rẻ.

Cùng một kỳ tàu này, chúng tôi lại mới thỉnh thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, họ đều làm được cả.

Các quí-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho các quí-khách mãn-ý mọi nghe.

2037

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Một cái trộm ở trong tàu Bình-chuẩn. — Đêm 16 rạng 17 ở tàu *Bình-chuẩn* mất trộm một bì sợi giá 260 đồng; sở Cảnh-sát tra xét thì bắt được một bọn là tên Ng-văn-Đích, Giang Kiều, Ng-viết-Tín là bọn ăn cắp sợi ấy và mấy tên nữa can-phạm vào việc ấy là tên Giao, tên Điền, tên Kiên, tên Thao, tên Doat, tên Am, tên Xuân, thị Côi, thị Tư.

Khám nhà những tên ấy còn bắt được 17 gói sợi nữa và 51 đồng là tiền sợi ăn cắp đã bán được.

HÀ-ĐÔNG

Một cách lừa người. — Vừa rồi ở làng Cao-bộ, có một đám lừa người rất buồn cười mà rất vô lý.

Người ta nói nguyên là có một đảng « cò trắng mọt dân » nào ở vùng ấy, ý chừng nay gặp lúc người khôn của khó, kiếm trác về việc dân làng không được phát tài như trước, cho nên cái chủ nghĩa khoét, họ đổi ngay ra cái chủ nghĩa lừa: Họ nhân thấy người lý-trưởng trong làng vốn nhà giàu mà lại lành hiền quê kịch, nên họ kiếm ngay đâu được mảnh triện cũ của người lý-trưởng cũ nào ở làng ấy sau khi thôi làm việc đã in sẵn ra tờ giấy trắng để dành, họ đem viết tên người lý-trưởng nhà giàu kia, đứng vay của người này và của người khác, rồi gởi thư nặc danh yêu cầu người lý-trưởng những thứ nọ cũng thế kia, khéo giả danh do những cái « thần-thế tập-nhoang » nào để mà dọa dẫm vòi-vĩnh nữa. Việc này chẳng biết rồi sau ra làm sao, nhưng cái thủ-đoạn lừa người như thế thật là ngu mà đáng trị tội nặng lắm vậy.

X. lai cảo

VIỆT-TRÌ

Thảm trạng. — Một cái thây người đàn ông trôi trên sông Lô, 4 giờ chiều hôm 23 tây vớt lên, thấy bận quần áo cộc trắng, người đã có tuổi, bới tóc to, răng đen, không có thể, không biết người ở đâu, mình mẩy không có thương tích gì; quan sở tại cho chôn ở miếng đất cạnh con đường thuộc địa số hai bên tả nghĩa địa Tây ở Việt-trì.

VIỆC KINH-ĐÔ

Hai ông nghị-viên ở Pháp về. — Ông Tôn-thất-Xuân và ông Nguyễn-văn Nghi là nghị-viên Hội-đồng tư-vấn đi dự cuộc đấu xảo Marseille đã trở về, đến Huế ngày 16 Août.

Hai ông đã vào yết-kiến quan Khâm-sứ ngày 17 Août. Nghị-viên ở Trung-kỳ như ông Tôn-thất Xuân và ông Nguyễn-văn-Nghi cũng là người có học-thức kiến văn, tưởng rằng rồi đây hai ông cũng sẽ có trước thuật ra thành sách tập trong những sự kiến-văn mới lạ của các ông đã mang từ bên Đại-pháp đem về, để mở mang tri-thức cho dân, mà các ông là người thay mặt, ấy mới khỏi phụ ân trên của nhà nước và được thỏa lòng dưới của kẻ đồng bang, mới thiệt là xứng đáng cuộc du-lịch này vậy.

Thuyên chuyển — Ông Lê-đình-Tuệ, thư-ký tòa Kiểm-soát tài-chính ở Hanoi mới bổ vào Huế, thế cho ông Ng-v-Nhơn nguyên thư-ký tòa ấy ở Huế đổi vào Saigon.

Xe và đò ở Huế — Ở Huế có hơn 7, 8 trăm cái xe cao-su cho thuê, còn đò thì có những hạng tròng ngao, đò dọc, tròng-lành-canh để cho thuê, thế thời dưới nước trên bờ đều có sự vận tải rất là tiện tiệp; so với trong ba bốn mươi năm về trước thời ngày nay thật là tiện lợi cho sự đi lại quá chừng, đã thế mà sự thuê mướn lại rẻ, thuê từ ba xu đủ có thể đi xe đi đò được. Như thế thời đáng lẽ các tiệm xe đò ngày một phát đạt, nhưng sao lại thấy lắm đứa cu-li xe cực khổ đói rách thường thiên thuế bị bắt buộc lôi thôi; còn chủ có đò cũng chẳng có chủ nào thạnh vượng cho lắm, xét kỹ mà xem chỉ vì người ít đi xe, mà sở dĩ ít đi cũng vì bọn cu-li xe hay nói ngược và lắm khi chúng nó hiếp đáp cả người đi xe ở các nơi nhà quê, lấm láo trông thấy mà tức mình. Sự đi xe ở Huế lắm lúc đắt cho đến mỗi ki-lô-mét hai hào và ba hào có người đi; còn đi đò xuôi đêm hai ba đồng cũng có người phải trả. Ấy là vì những người quê mùa xa lạ chưa từng đi xe đò mà lũ cu-li xe và lái đò dòm thấy cái bộ-tịch quê-mùa mà bắt nạt hoặc có đứa dữ tợn nó cãi cọ lôi thôi gian trá làm cho những người ở thành-phố cũng phải chịu thua, vì thương ai muốn phiền nhiễu đóng khổ vật với đứa quê, hoặc đem nó lên đến chủ thời cũng mất công bỏ việc, dù mỗi cái xe đã có giấy riêng giá cả rõ ràng, mỗi giờ mỗi vòng xe là bao nhiêu, nhưng chúng nó có đời nào theo luật ấy. Thiết tưởng rằng nhà nước nên làm những cái bảng cấm ở nơi thành phố và các nơi bàng cận. Bảng ấy chỉ từ nơi nào đến nơi nào là bao nhiêu và giá là mấy. Ấy là ở trên đường, còn như dưới sông thời mỗi bến đò cũng cắm những cái bảng như thế, để cho những người đi xe đi đò trông vào đó cho biết giá cả của nhà nước đã định là bao nhiêu để trả tiền thuê mướn cho đúng lệ, mà những đứa cu-li xe hoặc chủ đò sẽ không dám thi-hành cái thói người ngạo như trước, thời cũng lắm người thuê mướn mà cái cảnh chăn-xa tấn-tập càng ngày càng thêm vui.

Thế thời cái sự thuê mướn xe đò ở xứ này giá cả từ đâu đến đâu, nên yết ra trên những cái bảng rồi lại làm giá riêng nhất định từng ki lô-mét là bao nhiêu thời hơn là giá cả hằng ngày hằng giờ, vì sự ấy còn đương khó lòng cho kẻ nhà-quê, mà chính là nơi thành-thị cũng lắm khi bất tiện. Vậy ngày giờ dùng để chỉ khi xe thuyền chở tới kẻ thuê mướn, hoặc để khi người dùng đi chơi, hoặc đi cả ngày là hơn để định khi chở chuyến từ nơi này sang nơi khác. Ấy là một sự chỉnh-lý rất cần kíp trong sự thuê mướn xe đò ở xứ này trong ngày nay vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

ĐỒNG-HỚI

Ai-tín. — Ông Trần-tiễn-Liên, người làng Minh-hương, tỉnh Thừa-thiên làm trợ giáo trường Pháp-Việt Bị thể ở Đồng-hới, đã tạ thế trong ngày 16 Août, qua đến sáng ngày 17, thì cất đám một cách rất trân trọng. Có cụ Bố, các ông phán sự, thông sự các công-sở ở Đồng-hới và các giáo viên ở nhà trường cùng học-trò các lớp đều tới đưa quan-tài ra tận huyệt. Trước hết ông đốc-học trường Bị-thể đọc một bài văn kể lý-lịch và bưa-quan cùng tánh hạnh của ông Trần-tiễn-Liên từ khi được bổ vào giáo ban cho đến khi tạ thế, sau lại một thầy trợ thay mặt cả anh em trong trường và cả học-trò mà đọc một bài xin lục ra sau này:

Thương thay!

Qua lại bóng bạch-câu, hợp tan mây thương-cẩu; máy âm-dương hóa-hóa sinh-sinh, lò tạo-vật kim-kim cổ-cổ; chỉ tưởng cùng nhau sum họp, cõi Mân-thành còn quạt gió Âu; hay đâu một phút phân chia, miền Tây lánh sớm dời bóng thỏ. Trời cao đất rộng, sao nỡ phụ phàng, vật đổi sao dời, ngày nào tái ngộ.

Nhớ người xưa:

Ăn ở nết na, ra vào khuôn khổ; dòng vẫn truyền phiệt-duyệt danh gia, nhà sẵn có trâm anh hoàng lộ; nghĩ lấy văn-minh làm đuốc, trong mấy lúc tinh trường Quốc-học, rủ anh em tắm gội hóa phương Tây; quyết đem giáo-dục làm nền, trải ba năm Lệ-hải Mân-sơn cùng bạn tóc đúc rèn con nước cũ. Tưởng cũng hiển tỉnh là thế, cơm vua lộc nước, đền thẳng mong trả nợ gia-nghiêm, không hay mạng số vì đâu, mây bạc xe tiên, phù dung đã tìm nơi quán chủ. Tiếc là tiếc vì chưng tuổi trẻ, chữ công danh chưa vẹn ngày xanh; thương là thương vì nỗi ông-tơ, duyên tảo hợp chưa xe chỉ đỏ.

Ối thôi thôi!

Nhà lan vắng vẻ, nào khách tri-âm, hiên trúc sum vầy, nào người giao-tố. Nẻo Vương-mẫu có phương bất tử, nào ống truyền thanh, nào tòa Điện-báo, tin gió ngàn trùng thấu đến, xa xuôi đâu quản nước cùng non; dầu Hằng-nga có thuốc trường sinh, nào tàu Phi-đình, nào quả khinh cầu, phương trời muôn dặm tìm đi, tốn kém bao nài công với của. Trăng còn đó, gió còn đó, bút mực đồ thơ đương còn đó, thấy mây hôm mà dạ luống bâng khuâng; Trường còn đây, trò còn đây, anh em chúng bạn hãy còn đây, nhìn mưa cũ mà lòng thêm khắng vó. Tre già măng tựi, thấy cảnh tình mà lắm nỗi truân chiên; đất khách quê người nghĩ nông nỗi mà buồn cho phận số. Nay đã đến giờ an-thổ, biết lấy chi gọi chút giao tình, thôi đành cái phận qui chân, kể sao xiết những lời ái-mộ. Văn vài hàng lão-thảo, cuộc bày nào nên nỗi chi vay; rượu ba chén đầy vơi, hồn thiêng họa biết chăng hay nỗ.

Than ôi! thương thay!

QUẢNG-NINH

Phát phần thưởng. — Ngày 20 Août ở tại trường Sơ-đẳng phủ Quảng-ninh phát phần thưởng cho học-trò, thầy trợ-giáo ở trường ấy có đọc một tờ chúc rất dài.

KONTUM

Đã buồn mà lại vui! — Từ khi ông Đốc Trần-đình-Nam đổi đến xứ Kontum đến nay đã gần được 2 năm. Ông thật là một y viên rất cần mẫn sốt sắng và vui vẻ lắm. Kẻ bệnh tật vào nhà thương, dầu người bản xứ, dầu người Mọi-rợ cũng được trông nom tử-tế, tỏ mặt vui vẻ. Cách giao thiệp, ông bất luận nghèo khó giàu sang, cũng đều cảm phục. Mới đây nghe tin ông đổi, ai nấy đều buồn bã. May sao nay lại nghe tin ông ở lại, mừng quá bội mừng!

K. T., lai cảo

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà làm ra không đỡi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 64 Hanoi.

Nay kính,

Ed. Montès,

64. Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SÁN-NHIÊN 發

Tối thứ sáu:

ĐÀO PHI-PHỤNG

(Hồi 1)

Vai kép đóng Phi-phụng và vai đào đóng Nguyệt-tiêm xin lựa cắt thật được đích đáng.

Tối thứ bảy:

MẦU-ĐƠN GIAI-THOẠI

Là một tích giá trị, lâu nay mới diễn lại. Một người đàn bà ác nghiệt như Triệu tôn-Nghĩa ở với chị dâu tàn nhẫn là cùng. Một người con gái hiếu-thảo như Hồng-Lương ở với bác gái từ tế có một. Thảm nhất hồi Hồng-Lương cùng tên Mọi dãi sương dãi nắng đi câu cá để nuôi bác.

Tối chủ-nhật:

NHỜN TIỀN BÁO-ỨNG

Tích này vui trò lắm. Chu-mã-Thành bị Lý-Tùng lừa đào thiên phương bách kế mà ở hiền gặp lành, Chu mã Thành sau lại được hiển-vinh, thế mới biết hoàng-thiên bất phụ hảo-tâm nhân.

Tối thứ hai:

TỨ MỸ KỲ PHÙNG

Thảm nhất hồi bốn người con gái bị yêu khoét mắt, phải ra chợ hát xẩm để kiếm ăn.

Tối thứ ba:

HÀN-PHỤ CƠ-TÂM

Làm-thị trong tích này thực là một người nham-hiểm ít có.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 23 đến thứ ba 29 Août 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

CON VOI XỨ PHI-CHÂU

Phim ảnh rất đẹp và rất bổ-ích cho học-thuật

MOLLY

Hài kịch rất hay và rất ý-nhị, dài 5 hồi

Hồi I, II và III

Nghỉ

Hồi IV và V

Phim MOLLY

Rất hay! Rất lạ!

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên sau rốt thứ mười hai

Trận cuối cùng

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gởi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ đừng gởi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gởi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ đừng gởi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

po Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng cho Thư Quán Yên Đường
Từ rollfilms của Cornell

Thương giới tân văn

Ngày 25 Août 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước . . . . . 7 f. 15
Nhà Ngân-hàng . . . . . 7 . 15

Tàu tới tàu đi

Tàu *Angkor* ở Marseille đã chạy ngày 28 Juillet

Tàu *Da ng* ở Colombo đã chạy đi Singapore ngày 13 Août.

Tàu *Lieutenant de la Tour* ở Trung-hoa sang, chừng 26 Août thì tới Haiphong.

Tàu *Amboise* mang thư sang Pháp, đến ngày 25 Août ở Haiphong sẽ khởi hành.

Quạt Máy

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG Hanoi, mới vẽ nhiều thứ quạt máy.

Quạt treo trần — Quạt để bàn — Quạt quay đi quay lại, hiệu Marsellaise, là thứ quạt tốt nhất hoàn-cầu.

Xin quí-khách mua mau kẻo hết. 2078

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu mai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm qui-hóa, tấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hễ ai kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược cơ-thể ông, đàn bà; bệnh thờ thẩn của con gái đến thì bệnh rếu dưới trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú; bệnh một nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngọc ngẫn, bệnh đau lưng, đi gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu mai) thì các bệnh ấy đều thuyên bớt.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả. 2056



HIỆU BÁO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bảo-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, bị các thứ đau mắt.

THUỐC SOLUTION R của ông SOLBÉ để chữa o-phiến
SOLUTION R. SOLBÉ
1 lọ 60 một chai

Gouttes « METHARSINATE »
1 lọ 00 một lọ

Mấy thứ bán-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-mé SIROP PECTORAL đặc-cổ, rất-mất
Thuốc Lao chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2 lọ 00 lọ 70 viên
thuốc tiêm — 1 lọ 00 một chai

Gouttes « VIRGINIE »
1 lọ 00 một lọ

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bảo chế và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DẺRÉ »
0 5 00 một chai 1/4 litre

HỘI PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI
Số 7, cạnh trường Y-viện

CÓ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.800 $ 00
CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua gấp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại. 2005

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY
Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Auto-Postale

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Quì và Phủ-Quì ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Quì có 3 phiên chợ Hiếu buôn bán sầm uất lắm, các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đôngbà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare. 2012

Sa phong Chất nhờn

CO BA

Dầu Nước xúc dầu

PACHOD Frères & Cie LYON
2050

JAZ
RÉVEIL DE PRÉCISION

Hạng thường GIÁ 30'00



Hạng tốt GIÁ 45'00

BÁN TẠI: GRANDS MAGASINS RÉUNIS, HANOI
2074

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80, ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 2048

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mua tháng mười gửi rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin như là: đồ bán cầm nhà ruộng vườn (Titres de propriétés); phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng phải là của những các nhà mua hàng chịu đem ghi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy mà ấy, mà đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở tráng số thì cứ số ấy mà thuộc về của người có phiếu đem ghi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy có hỏi lại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN,
153, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2038

No 167

TÁI-SINH-DUYÊN
(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy nội-giám qui xuống tâu rằng:

— Quan thống-chế ở Nhạn-môn-quan là *Lưu-khué-quang* đánh được quân giặc, có một đạo biểu, để dâng ngự lãm.

Vua *Thành-tôn* truyền nội-giám mở tờ biểu ra đọc. Biểu như sau này:

« *Nhạn-môn-quan thống-chế tội-thần là Lưu-khuê quang run-sợ lạy* « *rập đầu cẩn tâu vì việc xin chịa* « *chết thay cha mẹ.*

« *Tội-thần được thánh-thượng có* « *lòng tin dùng, ấy cho cái trọng-* « *trách (trấn-thủ biên-quan, tội thần* « *thật đã liều chết có sông, để mong* « *báo-đáp.*

« *Vừa rồi nước Thiên-va đem 20* « *vạn quân đến quấy nhiễu bờ-cõi,* « *tội-thần ngủ không yên giấc, ăn* « *không ngon miệng, đêm năm thì* « *gối đầu yên ngựa, lúc khát nước,* « *chỉ những làm-le muốn uống máu* « *kẻ thù.*

« *Bởi vậy mới trong mấy tháng* « *mà quân giặc bị thua, phải cuí đầu* « *xin hàng. Không phải tội-thần dám* « *kể công khó nhọc, chẳng qua cũng* « *là bảo-đáp cái ơn trời bể dốc chất* « *đó mà thôi.*

« *Nào ngờ thân-phụ và thân-đệ* « *tội thân nay đã được đội ơn triều-* « *đình, lại mượn phép công để báo-* « *thù riêng gây nên tội-ác. Dẫu pháp* « *công không thể tha được, nhưng* « *đạo làm con nỡ nào mà để cho cha* « *già bị sự thảm-tử ấy.*

« *Nay xin bộ-hạ rộng thương mà* « *cho tội-thân nay cùng vợ là Lục-thị* « *được cứu chết thay cha mẹ. Đặng* « *lễ tội-thần thán-hành về triều để* « *xin chịu pháp, ngõ vi Nhạn-môn-* « *quan là nơi trọng-yếu, chỉ sợ quân* « *giặc thừa-lúc lên sao, mà đề cho cha* « *già bị sự thảm-tử ấy.*

« *Ngu-thần một viên vũ-tướng khác đến* « *trấn-thủ cửa quan, cho tội-thần* « *được cùng vợ con về triều chịu* « *tội.*

« *Tội-thần khẩng-khiếp kính dâng* « *tờ biểu.* »

Trưởng-hoa hoàng-hậu được nghe tờ biểu, mừng-rỡ mà rằng:

— Nếu vậy thì *Lưu* hoàng-hậu thật khôn thiêng quá! Biết trước là *Lưu-khuê quang* thắng được quân giặc, dâng biểu cầu ân-xá, cho nên trong khi bào mộng đã bảo thiếp là may gặp cơ-hội, có thể tâu xin được.

Vua *Thành-tôn* nói:

— Hà phải là trẫm vô tình mà không muốn tha, nhưng ngặt vì không hợp luật-lệ, nay nhân gặp cơ-hội này mới có thể tha được.

Nói xong, truyền nội-giám thảo chiếu. Trong tờ chiếu nói *Lưu-khuê-quang* đánh Phiên có công thì thân-phụ và thân-đệ bắn cho được giảm tội, để tỏ ơn công-minh trong sự thưởng-phạt. Vậy ngày mai sai Hình-bộ quan đem *Lưu-khuê-bích* giảo-tử ngay tại trong ngục, khỏi đến nỗi bộc-lộ thân thể ở chốn pháp-trường. Còn *Bành-như-trạch* phát đi sung-quan, mà vợ chồng *Lưu-tiếp* thì được miễn tội. Lại ban thưởng cho *Lưu-khuê-quang* một bộ nhị-phẩm công phục, và sai quan đem vàng-bạc tới *Nhạn-môn-quan* phân-phát cho các tướng-sĩ. Hình-bộ-quan vâng lệnh sắp sửa vũ-sĩ để sáng hôm sau vào ngục-thất hành-tội *Lưu-khuê-bích*.

Vợ chồng *Hoàng-phủ-kinh* nghe tin *Lưu-tiếp* được tha, không phải đi sung-quân, đều lấy làm mừng-rỡ. Nàng *Lưu-yến ngọc* thì nửa mừng nửa thương: mừng vì nỗi chồ mẹ được ân-xá; thương vì nỗi anh ruột là *Lưu-khuê-bích* bị giảo-tử. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* đến đợm ngỏ tại *Loan-phượng-cung*, nhưng ban ngày thường vẫn đến *Kim-tước-cung* để chuyện-trò cùng nàng *Lưu-yến-ngọc*.

Hôm ấy *Hoàng-phủ thiếu-hoa* bước vào trong phòng, bảo nàng *Lưu-yến-ngọc* rằng:

— Nhạc-phụ đã được ân-xá, không phải đi sung-quân, tôi nghĩ lấy làm mừng.

Nàng *Lưu-yến-ngọc* khóc mà nói rằng:

— Thân-huynh tôi sắp phải vĩnh-quyết, tăng mai tôi muốn vào thăm một chút, chẳng biết hai thân có cho phép hay không?

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói:

— Đó dẫu là một việc phải. Nhưng con gái còn trẻ tuổi, không nên vào nơi ngục-thất, tôi chỉ sợ hai thân không thuận, phu-nhân nên bẩm-mệnh xem sao.

Nàng *Lưu-yến-ngọc* nói:

— Nếu vậy thì phu-quân và tôi cùng vào bẩm với hai thân, họa may mới được.

Vợ chồng *Hoàng-phủ thiếu-hoa* cùng vào trong phòng bái-yết vợ chồng *Hoàng-phủ-kinh*. *Hoàng-phủ thiếu-hoa* nói:

— Dạ cám bẩm hai thân, sáng mai nội-nhân con muốn xin phép hai thân cho vào ngục-thất để tử-giã cùng thân-huynh là *Lưu khuê-bích*.

Hoàng-phủ-kinh nói:

— Cứ lý ra thì người trẻ tuổi không nên vào ngục-thất, nhưng tình trong anh em thì bất-đắc-dĩ con cũng phải vào. Con chớ nên quá thương mà hại đến thân-thể, còn chồng con thì bất-tất phải vào làm chi.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói:

— Con vẫn dạ khôn dại.

Hoàng phủ thiếu-hoa lại đưa nàng *Lưu-yến-ngọc* về phòng, rồi cáo-từ lui ra. *Giang-lam-dã* nói với nàng rằng:

— Sáng mai mẹ con tôi cũng muốn theo vào.

Nàng *Lưu yến-ngọc* nói:

— Càng đi càng hay.

Sáng hôm sau, nàng *Lưu-yến ngọc* cáo-từ vợ chồng *Hoàng-phủ-kinh* và *Hoàng-phủ thiếu-hoa* rồi lên kiệu đi vào ngục-thất. Mẹ con *Giang-tiên-hi* theo sau. Nàng *Lưu-yến-ngọc* bước vào ngục-thất, trông thấy vợ chồng *Lưu-tiếp* và *Thôi-phan-phượng* đều đã ở đấy.

Lưu-khué bích thấy nàng *Lưu-yến-ngọc* vào, có ý không bằng lòng mà mắng rằng:

— Hiền-muội thật không biết gì cả, vào đây làm chi?

HỒI THỨ LVI

Lưu-khué bích mắng nàng *Lưu-yến-ngọc* rằng:

— Vũ-hiền-vương đã có lòng tử-tế mà nhận em làm con dân thì em làm việc gì, cũng nên ngửi trước nghĩ sau mới phải. Em nay đầu xanh tuổi trẻ, đến đây làm chi. Giả-sử cha mẹ chồng không bằng lòng thì còn ra thế nào!

Nàng *Lưu-yến-ngọc* khóc mà thưa rằng:

— Em ngửi tình trong anh em, sắp phải vĩnh-quyết, vậy nên em phải tới đây. Hiện em đã có xin phép nhà *Hoàng-phủ* bằng lòng cả rồi.

Lưu-khué-bích nói:

— Nàu *Hoàng-phủ* tuật là nhân-đức lắm, cớ ra gọi lời em nói với nhà *Hoàng-phủ* rằng những việc ta làm thuở xưa, can-dự về chúng, ngày nay ta nghĩ, tay làm mồi lầm. Chi-bằng nhà *Hoàng-phủ* cứu sống cho cha mẹ ta, kiếp sau ta sẽ đáo-đáp, xin đó lời đi cho ta vậy.

— Nàng *Lưu yến-ngọc* nói:

— Việc ấy rồi em sẽ xin nói với nhà *Hoàng-phủ*. Tiếc thay em là nữ-lưu, không thể chịu tội thay cho anh được, em nghĩ càng thêm đau lòng.

(Còn nữa).

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN